

Bản án số: 100/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07/11/2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trịnh Thị Mai Hương

- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 376/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc: “*Yêu cầu ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 80/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT.

Bị đơn: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã C, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/8/2018, bản khai, biên bản không tiến hành hòa giải được, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ánh H trình bày:

Về hôn nhân: bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H chung sống với nhau vào năm 1999, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn bà H và ông H tìm hiểu nhau hơn một năm và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới. Đến năm 2008 thì bà H và ông H tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Sau khi kết hôn, bà H và ông H chung sống với nhau rất hạnh phúc, mặc dù trong cuộc sống vợ chồng đôi lúc cũng phát sinh mâu thuẫn nhưng bà H và ông H tự dàn xếp được. Đến đầu năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về mọi mặt từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Việc này vợ chồng bà H và ông H đã cố gắng khắc phục nhưng không được. Cuộc sống vợ chồng từ đó bắt đầu rạn nứt, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc như trước, giữa hai vợ chồng không còn tiếng nói chung. Tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng bà H và ông H đã kéo dài từ năm 2017 cho đến nay, dù có cố gắng sống chịu đựng nhau vì con cái nhưng vẫn không thể kéo dài thêm được nữa.

Hiện nay bà H và ông H sống vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng đã sống ly thân không còn quan hệ gì về mặt tình cảm.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà H và ông H không còn nên bà H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc giải quyết cho bà H được ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H có 04 con chung là Hồ Thị Thảo V, sinh ngày: 27/7/1999; Hồ Nguyễn Trịnh Â, sinh ngày: 15/7/2001; Hồ Nguyễn Phương M, sinh ngày: 13/8/2008 và Hồ Nguyễn Chí N, sinh ngày: 11/10/2014. Cháu Vi hiện nay đã trưởng thành, riêng cháu Ân, cháu My và cháu Nhân đang sống cùng với bà H và ông H. Bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu My, cháu Nhân và đồng ý giao cháu Ân cho ông H nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung: bà H và ông H tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: bà H và ông H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2018, bị đơn ông Hồ Văn H trình bày:

Ông H và bà H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1999, đến năm 2008 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Hôn nhân là tự nguyện không bị ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn ông H và bà H tìm hiểu nhau khoảng một năm và được hai bên gia đình đồng ý.

Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Việc này vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không

được. Ông H thừa nhận bản thân ông H đôi lúc uống rượu say không kiềm chế được bản thân nên có những lời lẽ không hay với bà H.

Hiện nay ông H và bà H vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng không có quan hệ về mặt tình cảm. Tuy nhiên, bà H yêu cầu ly hôn thì ông H không đồng ý ly hôn vì ông H vẫn còn thương vợ thương con.

Về con chung: Ông Hồ Văn H và bà Nguyễn Thị Ánh H có 04 con chung là Hồ Thị Thảo V, sinh ngày: 27/7/1999; Hồ Nguyễn Trịnh Â, sinh ngày: 15/7/2001; Hồ Nguyễn Phương M, sinh ngày: 13/8/2008 và Hồ Nguyễn Chí N, sinh ngày: 11/10/2014. Cháu Vi hiện nay đã trưởng thành, riêng cháu Ân, cháu My và cháu Nhân đang sống cùng với bà H và ông H. Ông H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu My, cháu Nhân và cháu Ân, ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: ông H và bà H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông H và bà H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung, cháu Hồ Thị Thảo V, sinh ngày: 27/7/1999 đã trưởng thành nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng cháu Ân, cháu My và cháu Nhân đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyện vọng của các cháu cũng như các quy định của pháp luật để giải quyết nhằm bảo đảm về mặt quyền lợi cho các cháu. Về tài sản chung và nợ chung, bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Nguyễn Thị Ánh H chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hồ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[2] *Về thẩm quyền:* Xét yêu cầu của nguyên đơn, khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân*: Xét thấy, bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1999, đến năm 2008 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Trước khi kết hôn bà H và ông H có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện không ai mai mối hay ép buộc. Thời gian đầu sau khi kết hôn thì vợ chồng bà H và ông H chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, bà H và ông H đều xác định là hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Việc này vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không được. Ngoài ra, ông H thừa nhận khi uống rượu say ông H không kiềm chế được bản thân nên đôi khi có lời lẽ không hay đối với bà H. Từ đầu năm 2017 đến nay, bà H và ông H vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng không quan hệ về mặt tình cảm.

[4] Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt, nên cần áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ánh H đối với ông Hồ Văn H.

[5] *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H có 04 con chung là Hồ Thị Thảo V, sinh ngày: 27/7/1999; Hồ Nguyễn Trịnh Â, sinh ngày: 15/7/2001; Hồ Nguyễn Phương M, sinh ngày: 13/8/2008 và Hồ Nguyễn Chí N, sinh ngày: 11/10/2014. Cháu Vi đã trưởng thành, bà H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu My, cháu Nhân và đồng ý giao cháu Ân cho ông H nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng ông H thì yêu cầu được nuôi dưỡng cả ba con chung là cháu Ân, cháu My và cháu Nhân. Ông H tự nguyện không yêu cầu bà H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cả bà H và ông H đều có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Qua làm việc với cháu Ân và cháu My thì cháu Ân có nguyện vọng được ở với ông H, cháu My có nguyện vọng được ở với bà H. Riêng cháu Nhân còn nhỏ, cần phải có sự quan tâm và chăm sóc của người mẹ, ngoài ra ông H và bà H đều xác định ông H làm nghề biển nên phải đi làm từ 22 giờ đêm hôm trước đến 5, 6 giờ sáng hôm sau mới về đến nhà nên không thể giao cháu Nhân cho ông H nuôi dưỡng. Xét nên giao cháu My và cháu Nhân cho bà H nuôi dưỡng và giao cháu Ân cho ông H nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo sự phát triển toàn diện của con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về yêu cầu cấp dưỡng, bà H và ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông H và bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình không có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ánh H, bà Nguyễn Thị Ánh H được ly hôn với ông Hồ Văn H.

2. *Về con chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Nguyễn Phương M, sinh ngày: 13/8/2008 và Hồ Nguyễn Chí N, sinh ngày: 11/10/2014; ông Hồ Văn H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Nguyễn Trịnh Â, sinh ngày: 15/7/2001. Bà H và ông H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tạm thời bà H và ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Ánh H và ông Hồ Văn H xác định không có không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007252 ngày 13/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Ánh H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, ông Hồ Văn H không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy